



TRUNG TÂM TRUYỀN THÔNG
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



SỔ TAY HƯỚNG DẪN

XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC
SINH THÁI ASEAN
VIỆT NAM

SỔ TAY HƯỚNG DẪN

XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC SINH THÁI ASEAN VIỆT NAM

PHẦN 1: NỘI DUNG

MỤC LỤC

Lời mở đầu

I. Từ quốc tế đến Việt Nam

II. Tìm hiểu Bộ tiêu chí Giải thưởng Trường học sinh thái ASEAN Việt Nam

III. Cách thức xây dựng trường học sinh thái

IV. Một số mô hình trường học sinh thái tại Việt Nam



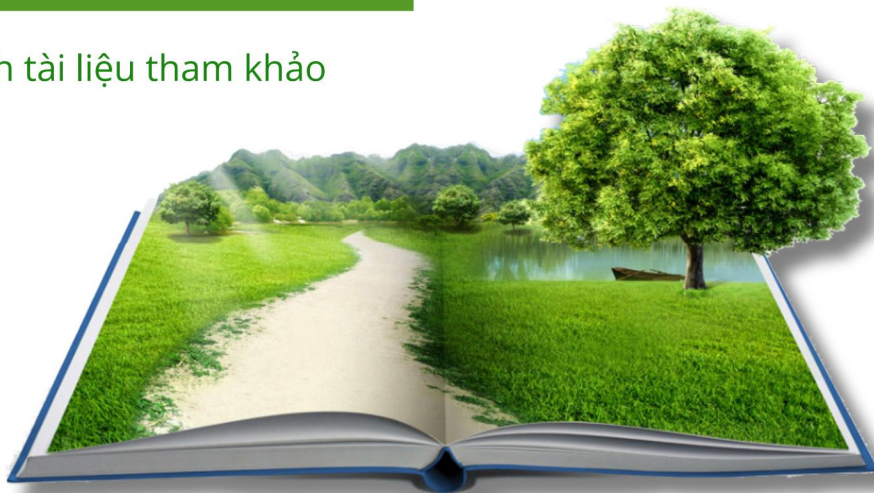
PHẦN 2: PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Một số chương trình, hoạt động thực hành môi trường tại các trường học sinh thái

Phụ lục 2: Gợi ý xây dựng, quản lý trường học sinh thái theo chủ đề

PHẦN 3: TÀI LIỆU THAM KHẢO

Danh sách tài liệu tham khảo



LỜI MỞ ĐẦU

Môi trường là vấn đề mang tính toàn cầu, ô nhiễm môi trường đang là chủ đề nóng được rất nhiều sự quan tâm của người dân và đang ngày càng trở nên nghiêm trọng hơn. Thông qua các phương tiện truyền thông, chúng ta có thể dễ dàng thấy được các hình ảnh, cũng như các bài báo phản ánh về thực trạng môi trường hiện nay. Mặc dù các ban ngành, đoàn thể ra sức kêu gọi bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước, nhưng tất cả là chưa đủ để cải thiện tình trạng ô nhiễm ngày càng trở nên trầm trọng hơn. Một trong những lí do dẫn đến điều này nằm ở chính nhận thức của mỗi người. Để có thể thay đổi nhận thức, phương pháp hiệu quả nhất đó là giáo dục từ thế hệ trẻ. Đảng và Nhà nước ta đã dành sự quan tâm rất lớn đến giáo dục ý thức bảo vệ môi trường trong các cấp học, thực hiện chủ trương này, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành "Sổ tay hướng dẫn xây dựng trường học sinh thái ASEAN Việt Nam" với mục tiêu: Cung cấp một bộ tiêu chí là công cụ tham khảo để các trường học xây dựng mô hình trường học sinh thái một cách có định hướng và dễ thực hiện, hướng tới việc hình thành một thế hệ công dân trẻ Việt Nam không chỉ được học tập trong môi trường xanh, được trang bị đầy đủ về kiến thức mà còn có ý thức, trách nhiệm với bảo vệ môi trường sâu sắc.



I. Từ quốc tế đến Việt Nam

1. Trường học sinh thái (ECO-SCHOOLS)

Eco-Schools - “Trường học sinh thái” là một trong những chương trình trường học bền vững lớn nhất toàn cầu - bắt đầu từ trong lớp học và mở rộng ra cộng đồng bằng cách thu hút thế hệ tiếp theo tham gia dựa trên việc vừa học vừa thực hành qua các hoạt động cụ thể. Eco-Schools được triển khai đầu tiên tại Anh Quốc vào năm 1994 và hiện nay đã có mặt tại 73 quốc gia bởi các tổ chức thành viên của FEE và ở 26 quốc gia thông qua các Trường Quốc tế. Thành tựu lớn nhất của chương trình có lẽ là việc hình thành các thế hệ nối tiếp nhau những người có tư duy bền vững và ý thức về môi trường. Những cá nhân này sẽ mang theo những thói quen mà họ tiếp thu dưới mái trường Eco-Schools suốt cuộc đời, từ đó dạy cho thế hệ tiếp theo những thói quen để tạo ra sự khác biệt.



Chương trình trường học sinh thái tập trung vào 12 chủ đề



Không chỉ hướng tới cải thiện chất lượng môi trường trường học, trường học sinh thái còn chú trọng vào việc nâng cao tinh thần trách nhiệm, thúc đẩy hành động của học sinh và đảm bảo sự tham gia của tất cả các thành viên trong trường, tăng cường sự kết nối với cộng đồng và kết nối toàn cầu.

Chương trình khuyến khích các trường học xây dựng mô hình sinh thái theo 7 bước

Thành lập hội đồng sinh thái

Thực hiện đánh giá tình trạng môi trường

Lập kế hoạch hành động

Giám sát và đánh giá

Lồng ghép các nội dung về trường học sinh thái trong chương trình nhà trường

Thúc đẩy sự tham gia của toàn trường và cộng đồng

Thiết lập bộ quy tắc thực hành xanh tại trường học

Các bước này có thể được điều chỉnh để phù hợp với đặc điểm trường học. Các trường học thực hiện tốt các hoạt động xây dựng trường học sinh thái sau thời gian 2 năm có thể nộp hồ sơ để được cân nhắc trao giải thưởng "Cờ Xanh" (Green Flag) - Giải thưởng được đánh giá hàng năm nhằm ghi nhận kết quả xây dựng trường học xanh của nhà trường.



Trang chủ của chương trình: <https://www.ecoschools.global/>





2. Trường học ruy băng xanh

Ra đời vào năm 2011, Green Ribbon Schools (viết tắt là ED-GRS) - chương trình “Trường học Ruy băng xanh” của Bộ Giáo dục Hoa Kỳ là giải thưởng ghi nhận các trường học công và tư thực ở các cấp thực hiện tốt khả năng lãnh đạo trong 3 trụ cột: (1) giảm thiểu chi phí và tác động môi trường, (2) cải thiện sức khỏe thể chất và tinh thần của học sinh, CBCNV trong trường và (3) giáo dục về bền vững hiệu quả, bao gồm giáo dục môi trường gắn với kĩ năng công dân và hướng nghiệp xanh.

Có lẽ đây là điểm khác biệt khá lớn của chương trình này so với các mô hình trường học sinh thái khác. Một trong những mục tiêu của chương trình là cung cấp kĩ năng và đưa ra cho học viên những định hướng nghề nghiệp xanh, liên quan nhiều đến các hoạt động bảo vệ môi trường. Các chủ đề mà chương trình này tập trung đánh giá bao gồm: (1) quản lý nước, (2) vật liệu và mua sắm bền vững, (3) giữ gìn vệ sinh, (4) quản lý năng lượng, (5) giao thông, (6) chất lượng môi trường trong nhà, (7) tái chế và quản lý rác thải và (8) quản lý khuôn viên trường học.



Trang chủ của chương trình:

<https://centerforgreenschool.org/about/center-for-green-schools>

3. Chương trình trường học sinh thái tại các nước ASEAN

Giải thưởng trường học sinh thái ASEAN (ASEAN Eco-schools Award) là một trong những hoạt động thuộc khuôn khổ hợp tác ASEAN về môi trường, được tổ chức bốn năm một lần, để trao cho các trường tiểu học, trung học xuất sắc tại các nước thành viên ASEAN. Để xây dựng nền hướng dẫn về trường học sinh thái, chương trình đã tổng hợp và tham khảo từ các chương trình riêng của các nước trong khối ASEAN như chương trình “Trường học sinh thái” tại Thái Lan và In-đô-nê-xi-a, “Sáng kiến trường học xanh” và “Sáng kiến CLB Sinh thái” tại Bru-nây, các chương trình giáo dục cùng các giải thưởng vì môi trường và sinh thái tại Xin-ga-po....



Trong thời gian qua, với vai trò của một nước thành viên ASEAN, Việt Nam đã tham gia chương trình Giải thưởng trường học sinh thái ASEAN (ASEAN Eco-schools Award) một cách tích cực từ năm 2012 đến nay. Tuy nhiên, ở Việt Nam, Trường học sinh thái hiện đang là một vấn đề mới và chưa có nhiều tài liệu hướng dẫn. Các tiêu chuẩn về trường học sinh thái hiện chưa được phổ biến ở các trường học trong nước.

Trường học sinh thái được đánh giá dựa trên các tiêu chí: (1) chính sách quản lý trường học, (2) các hoạt động dạy và học, (3) cơ sở vật chất và các hoạt động thực hành môi trường và (4) sự tham gia với cộng đồng.

4. Các chương trình tại Việt Nam

Hiện nay tại Việt Nam, mô hình chủ yếu cho các trường học đó là xây dựng trường học “Xanh - Sạch - Đẹp”. Mô hình này phù hợp với mặt bằng chung của điều kiện giáo dục tại Việt Nam. Tuy nhiên, trong xu hướng phát triển của thế giới, cách tiếp cận này có phần hạn chế vì hầu hết yếu tố “Xanh” chỉ tập trung vào cảnh quan môi trường mà thiếu sự đồng bộ trong cả nội quy và chính sách của nhà trường. Đồng thời, điều kiện của các tỉnh, thành phố, của khu vực đô thị, nông thôn, vùng cao của mỗi địa phương là khác nhau dẫn đến sự phát triển không đồng đều của mỗi trường.



Trong khi đó, đây là một những việc tất yếu và cốt lõi để thực hiện giáo dục môi trường một các căn bản trong nhà trường, nhằm thực hiện các định hướng, quy định của Đảng và Chính phủ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Các hướng dẫn của ASEAN được xây dựng còn nhiều điểm không phù hợp với điều kiện của Việt Nam, việc phổ biến các hướng dẫn này cũng chưa được thực hiện rộng rãi. Do vậy, với mong muốn hỗ trợ các trường học tại Việt Nam để dàng tiếp cận và xây dựng mô hình trường học sinh thái, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức Giải thưởng Trường học sinh thái ASEAN Việt Nam năm 2024, trong đó, ban hành “Sổ tay hướng dẫn xây dựng trường học sinh thái ASEAN Việt Nam” với mục tiêu đưa ra các tiêu chí đánh giá, gợi ý một số cách thức xây dựng để các trường học có thể dựa vào các chỉ tiêu này để lựa chọn cách thức quản lý, phát triển mô hình trường học sinh thái phù hợp với điều kiện của trường.



Các nội dung chính của tài liệu bao gồm:

1

Tìm hiểu Bộ tiêu chí Giải thưởng Trường học sinh thái ASEAN Việt Nam

2

Cách thức xây dựng Trường học sinh thái ASEAN của Việt Nam

3

Một số mô hình trường học sinh thái tại Việt Nam

II. Tìm hiểu Bộ tiêu chí Giải thưởng Trường học sinh thái ASEAN của Việt Nam

Tiêu chí Trường học sinh thái ASEAN Việt Nam sẽ được đánh giá theo thang điểm 100, cụ thể như sau:

Tiêu chí 1: Kế hoạch hành động, chương trình cụ thể của trường trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (tối đa 40 điểm):

- Chỉ số 1: Trường học có các kế hoạch/chiến lược dài hạn, trung hạn liên quan đến bảo vệ môi trường (tối đa 10 điểm).
- Chỉ số 2: Trường học có các kế hoạch hằng năm liên quan đến bảo vệ môi trường (tối đa 10 điểm).
- Chỉ số 3: Đã có hoặc đang xây dựng ít nhất một chương trình/hoạt động cụ thể về trường sinh thái bền vững, bảo vệ môi trường tại trường học (tối đa 10 điểm).
- Chỉ số 4: Có dành ngân sách cho công tác bảo vệ môi trường và/có báo cáo về công tác bảo vệ môi trường với cơ quan có thẩm quyền/liên quan (tối đa 10 điểm).

Tiêu chí 2: Giáo trình giảng dạy và các hoạt động học tập chính khóa, ngoại khóa về môi trường (tối đa 30 điểm):

- Chỉ số 5: Các kiến thức về môi trường được hình thành dưới dạng một môn học riêng hoặc được lồng ghép vào nội dung giảng dạy của ít nhất 01 môn học khác (tối đa 10 điểm).
- Chỉ số 6: Có các chương trình giáo dục, nâng cao năng lực và kiến thức về bảo vệ môi trường dành cho giáo viên (tối đa 10 điểm).

- Chỉ số 7: Nhà trường có thành lập Câu lạc bộ liên quan đến bảo vệ môi trường hoặc có tổ chức các buổi nói chuyện, thảo luận về bảo vệ môi trường tại trường (tối đa 10 điểm).

Tiêu chí 3: Cơ sở vật chất và các hoạt động bảo vệ môi trường tại cộng đồng (tối đa 30 điểm):

- Chỉ số 8: Cơ sở dạy học thân thiện với môi trường (ví dụ: hệ thống thông khí và chiếu sáng tự nhiên, nước hợp vệ sinh, không gian xanh, nhà vệ sinh đảm bảo tiêu chuẩn,...) (tối đa 10 điểm).
- Chỉ số 9: Các sáng kiến hay, sáng kiến mới về bảo vệ môi trường của học sinh và giáo viên trong nhà trường (ví dụ: thiết kế pano, áp phích về bảo vệ môi trường treo tại trường, tổ chức cuộc thi về bảo vệ môi trường trong nhà trường, thùng rác phân loại chất thải,...) (tối đa 10 điểm).
- Chỉ số 10: Các hoạt động đồng hành cùng cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường (tối đa 10 điểm).

III. Cách thức xây dựng trường học sinh thái

Để hình thành một trường học sinh thái, các trường học nên tập trung xây dựng bốn nhóm nội dung quan trọng: chính sách hoạt động của nhà trường; xanh hóa trang thiết bị vật chất; truyền thông nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường; liên kết hoạt động từ trường học vào cuộc sống.



1. Chính sách hoạt động của nhà trường

Việc xây dựng một chính sách hoạt động luôn là ưu tiên hàng đầu để vận hành hiệu quả một tổ chức. Để đạt được mục tiêu trường học xanh, cần có một chính sách hoạt động cụ thể:

- Xây dựng nội quy quản lý của nhà trường: những hành vi bị cấm, những chỉ dẫn cụ thể về bảo vệ môi trường (ví dụ: cách phân loại và quản lý rác thải, cách tiết kiệm năng lượng như sử dụng điều hòa đúng cách, tiết kiệm điện...), phương thức theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.
- Xây dựng các nội dung giảng dạy về bảo vệ môi trường lồng ghép trong các nội dung giảng dạy kiến thức.
- Xây dựng các phương án truyền thông cụ thể để nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của giáo viên và học sinh
- Xây dựng các chương trình hoạt động ngoại khóa gắn với bảo vệ môi trường.

2. Xanh hóa trang thiết bị vật chất

Cơ sở vật chất là điều kiện rất quan trọng để tạo ra một trường học xanh, cần chú trọng và hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất theo hướng:

- Ưu tiên sử dụng các trang thiết bị, vật liệu thân thiện với môi trường (ví dụ bóng đèn led tiết kiệm năng lượng, tận dụng các vật liệu có thể tái chế, sử dụng năng lượng mặt trời...)
- Thường xuyên kiểm tra và có các hướng dẫn sử dụng cụ thể để sử dụng trang thiết bị được bền vững, tránh lãng phí (ví dụ: có hệ thống tiêu chí đánh giá kiểm tra chất lượng không khí, bảng theo dõi tình hình sử dụng các thiết bị điện, sử dụng thùng rác phân loại rác hữu cơ, vô cơ, rác tái chế...)
- Xanh hóa khuôn viên nhà trường với tỷ lệ cây xanh tương ứng.

3. Truyền thông nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường

Về nội dung: xây dựng các chương trình truyền thông, tài liệu truyền thông cụ thể cho từng đối tượng: giáo viên, học sinh, ban quản lý trường học, hội nhóm, câu lạc bộ



- Về hình thức: đa dạng các hình thức truyền thông để lan tỏa các thông điệp bảo vệ môi trường một cách mạnh mẽ:

- Thành lập các câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa liên quan đến môi trường
- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về bảo vệ môi trường theo cấp lớp, khối, toàn trường
- Tạo điều kiện cho các em học sinh, giáo viên, nhà trường tham gia các cuộc thi về bảo vệ môi trường được phát động bởi các bộ ban ngành
- Tận dụng các hình thức truyền thông dễ tiếp cận như: hệ thống bảng biểu, banner, áp phích trong trường, xây dựng các trang mạng xã hội với nội dung về bảo vệ môi trường...

3. Truyền thông nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường

- Về nội dung: xây dựng các chương trình truyền thông, tài liệu truyền thông cụ thể cho từng đối tượng: giáo viên, học sinh, ban quản lý trường học, hội nhóm, câu lạc bộ

- Về hình thức: đa dạng các hình thức truyền thông để lan tỏa các thông điệp bảo vệ môi trường một cách mạnh mẽ:

- Thành lập các câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa liên quan đến môi trường
- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về bảo vệ môi trường theo cấp lớp, khối, toàn trường
- Tạo điều kiện cho các em học sinh, giáo viên, nhà trường tham gia các cuộc thi về bảo vệ môi trường được phát động bởi các bộ ban ngành
- Tận dụng các hình thức truyền thông dễ tiếp cận như: hệ thống bảng biểu, banner, áp phích trong trường, xây dựng các trang mạng xã hội với nội dung về bảo vệ môi trường...



4. Liên kết từ trường học vào cuộc sống

Hãy để những hoạt động và kiến thức về bảo vệ môi trường không chỉ dừng lại trong cánh cổng nhà trường, mà thực sự đi vào trong cuộc sống của các em học sinh.

- Hướng dẫn các hoạt động bảo vệ môi trường cho học sinh có thể thực hành tại nhà (ví dụ như phân loại rác, dọn dẹp phòng ở cá nhân, nhà cửa, tiết kiệm năng lượng: điện, nước, thức ăn...)

- Có cách theo dõi và để các em báo cáo hoạt động theo tháng, quý. Có hình thức khen thưởng, khuyến khích với các em thực hiện tốt.

IV. Một số mô hình trường học sinh thái tại Việt Nam



Trường Tiểu học Mỹ Khánh 1,
thành phố Cần Thơ (năm 2019)



Trường THCS Đồng Phú, tỉnh Quảng Bình
(2019)



Trường Tiểu học Nhơn Nghĩa 1,
thành phố Cần Thơ (năm 2023)



Trường THCS Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc
(năm 2023)

PHẦN 2: PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1 MỘT SỐ CHƯƠNG TRÌNH, HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH TẠI CÁC TRƯỜNG HỌC SINH THÁI

Một số các chương trình, hoạt động mà các trường học sinh thái của ASEAN đã thực hiện bao gồm như sau:

Phủ xanh

- Trồng cây ăn quả
- Xanh hóa và giữ gìn các khu vườn phục vụ học tập
- Trồng cây bản địa
- Canh tác hữu cơ
- Trồng rừng ngập mặn

Năng lượng

- Thiết kế thông khí tốt và tận dụng ánh sáng tự nhiên trong trường học để giảm sử dụng điện
- Bổ sung các thiết bị mới như máy dò chuyển động, bóng đèn tiết kiệm năng lượng


Bảo vệ nguồn nước và tiết kiệm nước

- Chiến dịch vì cộng đồng trường học để tiết kiệm nước
- Học sinh mang theo một chai nước đã qua sử dụng để tưới cây trong trường
- Thu nước mưa
- Đặt chai nhựa trong ngăn chứa nước của bồn cầu để giảm lượng nước xả toa-lét

Bảo tồn tài nguyên

- Quản lý chất thải, bao gồm làm phân bón hữu cơ, làm khí sinh học và các sản phẩm nông nghiệp khác
- Từ chối, giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế, sửa chữa (5Rs) tất cả các vật liệu

Sạch sẽ và sức khỏe

- Cấm đồ ăn vặt/thực phẩm có hương vị và màu nhân tạo (ví dụ: Bột ngọt, các chất điều vị), bao bì nhựa
- Khuyến khích/yêu cầu học sinh mang theo chai nước của riêng mình và hộp đựng thực phẩm để giảm chất thải
- Chương trình diệt muỗi
- Cấm sử dụng các đồ nhựa từ polystyrene (hộp xốp đựng thức ăn, hộp sữa chua, một số loại đồ nhựa dùng một lần...) trong khuôn viên nhà trường
Ký hiệu của Polystyrene ở đáy hộp: 
- Sáng kiến cộng đồng sử dụng xe đạp để giảm ô nhiễm
- Vệ sinh, bao gồm giám sát sự sạch sẽ của nhà vệ sinh trường học và sử dụng dép đi trong phòng vệ sinh làm từ vật liệu tái sử dụng

Hoạt động cộng đồng

- Học về cộng đồng và dịch vụ, chẳng hạn như sử dụng bóng bùn sinh học (EM mudballs) để làm sạch sông, hoạt động thu gom rác, bán bánh sử dụng sản phẩm được trồng trong trường học
- Có quan hệ đối tác với các bên liên quan trong cộng đồng
- Các chiến dịch chống xả rác

Học tập/tiếp cận/nhận thức về môi trường

- Tổ chức Trạm học tập giáo dục môi trường trong khuôn viên trường
- Kỷ niệm các sự kiện toàn cầu, như Ngày trái đất, Giờ trái đất và Giờ môi trường
- Hội thảo, khóa học đào tạo giáo viên và học sinh về giáo dục môi trường
- Tạo ra tổ chức sinh thái sôi động trong trường, như các hiệp hội, đội, câu lạc bộ...
- Sử dụng truyền thông đại chúng và các chiến dịch tiếp cận cộng đồng về giáo dục môi trường, như đài phát thanh, tạp chí, tờ gấp, tờ rơi...
- Sách hướng dẫn cho giáo viên và học sinh về giáo dục môi trường, như sách giáo khoa
- Chương trình tranh luận cho thanh niên về môi trường trên truyền hình
- Đào tạo các nhà phát triển chương trình giảng dạy về giáo dục môi trường
- Trò chơi thân thiện với môi trường
- Các hoạt động ngoài trời, đi bộ tự nhiên, đi bộ đường dài, cắm trại, v.v.
- Giáo dục biển, chẳng hạn như thực hành bền vững trong quản lý nghề cá và rạn san hô
- Thành lập các trung tâm giữa các trường học nhằm phát triển và phối hợp mạng lưới giáo dục môi trường

Sáng tạo, kinh doanh và khuyến khích hoạt động giáo dục môi trường

- Giải thưởng sinh viên và huy hiệu cho các thành tích tốt
- Thành lập và quản lý các hoạt động nghề cá và làm vườn của trường
- Các cuộc thi nghệ thuật môi trường như các buổi trình diễn thời trang sử dụng vật liệu tái chế, cuộc thi ảnh, cuộc thi poster...
- Hệ thống xếp hạng trường dựa trên các chỉ số giáo dục môi trường.



PHỤ LỤC 2

XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ TRƯỜNG HỌC SINH THÁI THEO CHỦ ĐỀ




STT	CHỦ ĐỀ
1	RÁC THẢI
2	NĂNG LƯỢNG
3	NƯỚC
4	CÂY XANH





I. Chủ đề rác thải






1. Phân loại rác





Phân loại chất thải rắn sinh hoạt theo Công văn số 9368/BTNMT-KSONMT ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường:






Chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH) được nhận diện và phân loại chi tiết như sau:

TT	Tên chất thải	Hình ảnh minh họa	Kỹ thuật trong phân loại
Nhóm 1. Chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế			
1.1	Giấy thải		
1.1.1	Hộp, túi, lọ, ly, cốc bằng giấy.		<ul style="list-style-type: none"> - Loại bỏ nước, dung dịch chứa bên trong. - Thu gọn, ép dẹt, giảm kích thước, thể tích.
1.1.2	Sách, truyện, vở, báo cũ, giấy viết,...; Thùng, bìa carton; Lõi giấy vệ sinh, giấy bọc gói, bì thư, biên lai, khay đựng trứng bằng giấy,...; Các loại bao bì giấy khác không nhiễm bẩn.		<ul style="list-style-type: none"> - Loại bỏ thực phẩm, sản phẩm chứa đựng ban đầu. - Thu gọn, ép dẹt, giảm kích thước, thể tích.
1.2	Nhựa thải		
1.2.1	Bao bì nhựa đựng thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế,...(không bao gồm bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại).		<ul style="list-style-type: none"> - Tháo nắp, loại bỏ nước, dung dịch hoặc sản phẩm chứa đựng bên trong. - Thu gọn, giảm kích thước, thể tích.



TT	Tên chất thải	Hình ảnh minh họa	Kỹ thuật trong phân loại
1.2.2	Các loại ghế nhựa, thau, chậu nhựa; Ly, cốc nhựa.		Loại bỏ sản phẩm chứa đựng bên trong.
1.3	Kim loại thải		
1.3.1	Bao bì nhôm, sắt hoặc kim loại khác đựng thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế,...(không bao gồm bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại).		<ul style="list-style-type: none"> - Loại bỏ sản phẩm chứa đựng bên trong. - Thu gọn, giảm kích thước, thể tích.
1.3.2	Đồ dùng nhà bếp bằng kim loại: xoong, nồi, niêu, ấm nước, bếp gas, vật dụng nhỏ như bát, đĩa, thìa, đĩa,...; Các loại vật dụng kim loại thải khác.		<ul style="list-style-type: none"> - Loại bỏ sản phẩm chứa đựng bên trong. - Thu, xếp gọn các vật sắc nhọn để tránh gây thương tích trong quá trình phân loại, thu gom và xử lý.
1.4.	Thủy tinh thải		
1.4.1	Chai, lọ thủy tinh đựng bia, rượu, thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế... (không bao gồm bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại).		<ul style="list-style-type: none"> - Tháo nắp, loại bỏ sản phẩm chứa đựng bên trong. - Thu, xếp gọn, hạn chế va đập, gây vỡ.


TT	Tên chất thải	Hình ảnh minh họa	Kỹ thuật trong phân loại
1.4.2	Bình hoa, đồ trang trí bằng thủy tinh, pha lê.		Loại bỏ sản phẩm chứa đựng bên trong; tái sử dụng với đồ vật còn nguyên vẹn.
1.4.3	Thủy tinh thải khác.		Thu, xếp gọn các vật sắc nhọn để tránh gây thương tích trong quá trình phân loại, thu gom và xử lý.
1.5	Vải, đồ da		
1.5.1	Quần áo, phụ kiện; giày, dép, vali; chăn, màn, rèm cửa bằng vải,...(không dính thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại).		<ul style="list-style-type: none"> - Tái sử dụng đối với các đồ vật sạch. - Thu gom.
1.6	Đồ gỗ		
1.6.1	Đồ chơi; vật trang trí, đồ gia dụng, hộp, khay,...bằng gỗ.		<ul style="list-style-type: none"> - Tái sử dụng đối với vật dụng còn nguyên vẹn. - Thu gom, giảm kích thước, thể tích đối với các vật dụng đã bị hư hỏng để tái chế.
1.7.	Cao su		
1.7.1	Đồ chơi bằng cao su.		<ul style="list-style-type: none"> - Tái sử dụng đối với đồ chơi còn nguyên vẹn. - Thu gom, giảm kích thước, thể tích đối với đồ chơi đã bị hư hỏng để tái chế.

TT	Tên chất thải	Hình ảnh minh họa	Kỹ thuật trong phân loại
1.7.2	Săm, lốp, vật dụng bằng cao su các loại.		Bó gọn.
1.8	Thiết bị điện, điện tử thải bỏ		
1.8.1	Các thiết bị điện, điện tử nhỏ như: máy ảnh và máy ghi hình; điện thoại di động và điện thoại để bàn; dây cáp và phụ kiện máy tính; bảng điều khiển trò chơi; đồ chơi điện tử; máy tính toán cầm tay; bàn phím; máy tính xách tay và máy tính bảng; máy nhắn tin; bộ đàm, đèn led, đèn halogen,...		Giữ nguyên hình dạng, không tháo rời.
1.8.2	Các thiết bị điện, điện tử lớn như: máy tính để bàn và màn hình; máy fax; máy in và máy quét; dàn âm thanh và loa; tivi; máy đánh chữ; đầu đĩa VCR/DVD, tấm quang năng, ... Tủ lạnh, tủ đông, máy điều hòa, máy rửa bát, máy giặt, quạt điện, quạt sưởi, bếp điện, bếp từ, lò nướng, nồi cơm điện,...		Giữ nguyên hình dạng, không tháo rời.
Nhóm 2: Chất thải thực phẩm			
2.1	Thức ăn thừa; Thực phẩm hết hạn sử dụng.		Bảo đảm được đựng, chứa trong vật đựng, túi, bao bì,... kín, không rò rỉ, ngăn ngừa mùi phát tán.

TT	Tên chất thải	Hình ảnh minh họa	Kỹ thuật trong phân loại
2.2	<p>Các loại rau, củ, quả, trái cây và các phần thải bỏ sau khi sơ chế, chế biến món ăn,...;</p> <p>Các sản phẩm bỏ đi từ thịt gia súc, gia cầm; thủy, hải sản.</p>		<p>Bảo đảm được đựng, chứa trong vật đựng, túi, bao bì,... kín, không rò rỉ, ngăn ngừa mùi phát tán.</p>
Nhóm 3. Chất thải rắn sinh hoạt khác			
3.1	Chất thải nguy hại		
3.1.1	<p>Bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit thải, dung môi thải, kiềm thải, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại, bình gas mini,...từ hoạt động sinh hoạt;</p> <p>Sơn, mực, chất kết dính (loại có các thành phần nguy hại trong nguyên liệu sản xuất);</p> <p>Găng tay, giẻ lau dính dầu, hóa chất;</p> <p>Kim tiêm, khẩu trang, bông băng bị nhiễm khuẩn từ người bệnh.</p>	  	<ul style="list-style-type: none"> - Bảo đảm được đựng, chứa trong vật đựng, túi, bao bì... để an toàn, tránh phát tán CTNH ra ngoài môi trường. - Thu, xếp gọn các vật sắc nhọn (như kim tiêm) để tránh gây thương tích trong quá trình phân loại, thu gom và xử lý.
3.1.2	<p>Các loại bóng đèn huỳnh quang thải; thủy tinh hoạt tính thải; nhiệt kế chứa thủy ngân thải.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Không đập vỡ. - Trường hợp bị vỡ thì lưu giữ bảo đảm an toàn tránh gây thương tích, ngăn ngừa phát tán thủy ngân trong quá trình phân loại, thu gom và xử lý.

TT	Tên chất thải	Hình ảnh minh họa	Kỹ thuật trong phân loại
3.1.3	Các loại pin, ắc quy thải.		Giữ nguyên hình dạng, không tháo rời.
3.2. Chất thải công kênh			
3.2.1	Tủ, bàn ghế, sofa, giường, nệm, cũ hỏng,...		Thu gọn, giảm kích thước, thể tích. Trường hợp tháo dỡ thì chất thải sau đó được phân loại vào các nhóm chất thải tương ứng.
3.2.2	Tủ sắt, khung cửa, cánh cửa,...		Thu gọn, giảm kích thước, thể tích. Trường hợp tháo dỡ thì chất thải sau đó được phân loại vào các nhóm chất thải tương ứng.
3.2.3	Cành cây, gốc cây,...		Thu gọn, giảm kích thước, thể tích.

TT	Tên chất thải	Hình ảnh minh họa	Kỹ thuật trong phân loại
3.3	Chất thải khác còn lại		
3.3.1	<p>Vỏ các loại hạt như macca, óc chó, hạt điều, dừa, vỏ trứng, xơ dừa, rom, trấu,...từ hoạt động sinh hoạt.</p> <p>Chiếu cói; chiếu tre, trúc; gỏi mây, tre,...;</p> <p>Lông gia súc, gia cầm,...;</p> <p>Bã các loại: cà phê, trà (túi trà), bã mía, xác mía, lõi ngô (cùi bắp),...;</p> <p>Chất thải từ làm vườn từ hộ gia đình như lá, rễ, cành cây nhỏ, cỏ, hoa,...</p>		Thu gom, giảm kích thước, thể tích.
3.3.2	Phân động vật cảnh; xác động vật cảnh chết không do dịch bệnh,...		Chứa trong vật đựng kín, không rò rỉ, ngăn ngừa phát tán mùi.
3.3.3	<p>Tã, bìm, băng, giấy vệ sinh, giấy ăn đã sử dụng; giấy ướt đã sử dụng; bông tẩy trang, khẩu trang,...;</p> <p>Các loại hộp xốp; các loại sản phẩm nhựa sử dụng một lần;</p> <p>Bã kẹo cao su, đầu lọc thuốc lá,...;</p> <p>Bóng bay, băng keo dán, tăm bông tai, tăm chỉ kẽ răng;</p> <p>Vỏ thuốc,...</p>		Thu gom, giảm kích thước, thể tích, bảo đảm tránh rơi vãi.

TT	Tên chất thải	Hình ảnh minh họa	Kỹ thuật trong phân loại
3.3.4	Giày, dép nhựa, thước kẻ, muối (vá), thìa (muỗng) bằng nhựa; Bút, bật lửa đã hết gas, bàn chải đánh răng, vỏ tuýp, hộp kem đánh răng,...; Các loại nhựa thải khác.		Bỏ gọn.
3.3.5	Vỏ cứng các loài thủy, hải sản; Xi than từ hoạt động sinh hoạt,...; Gốm, sành, sứ thải...		Thu gọn, giảm thể tích, bảo đảm tránh rơi vãi.
3.3.6	Các loại chất thải còn lại.		Bỏ gọn.

2. Cách thực hiện

- Lập các bảng biểu hướng dẫn chi tiết, đặt tại các nơi dễ quan sát trong nhà trường
- Hướng dẫn cụ thể từng mục cho giáo viên, học sinh trong các tiết sinh hoạt chung hoặc các chương trình ngoại khóa
- Lập các tổ nhóm để thi đua, đánh giá kết quả phân loại

II. Chủ đề Năng lượng, Nước, Cây xanh

1. Thành lập các bảng biểu theo dõi

STT	Nội dung	Cách đánh giá
1	Có xây dựng các định hướng sử dụng trong chính sách phát triển chung của nhà trường hay không	Có/Không
2	Lập bảng biểu theo dõi mức độ sử dụng, mức độ tiết kiệm nước, năng lượng	Có/Không
3	Lồng ghép các nội dung này trong chương trình giảng dạy, chương trình ngoại khóa	- Có/Không - Tỷ lệ phần trăm
4	Đánh giá mức độ quan tâm, tham gia của giáo viên và học sinh	Câu hỏi khảo sát

2. Cách thức triển khai

- Xây dựng các chương trình, hướng dẫn cụ thể cho từng chủ đề
- Tăng cường truyền thông, vận động sự tham gia của giáo viên và học sinh
- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá để có những điều chỉnh hướng tới mục tiêu đạt kết quả cao.

PHẦN 3: TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. ASEAN Secretariat (April 2013). ASEAN Guidelines on Eco-school. Jakarta
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Live&Learn và Plan tại Việt Nam (2013). Sổ tay hướng dẫn Xây dựng trường học xanh. Việt Nam
3. Bộ Tài nguyên và Môi trường, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường (02.11.2023). Công văn số 9368 về việc hướng dẫn kỹ thuật về phân loại chất thải rắn sinh hoạt. Việt Nam



